

# Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC)

## Improving Internal Control at Nui Nho Stone Joint Stock Company

 Nguyễn Thị Đức Loan \*

Nhận: 08/11/2017

Biên tập: 20/12/2017

Duyệt đăng: 05/01/2018

Hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) là bộ phận thực hiện chức năng giám sát các hoạt động, nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý. Nó là sản phẩm được tạo ra từ yêu cầu của nhà quản lý. KSNB là những phương pháp và chính sách được thiết kế để ngăn chặn gian lận, giảm thiểu sai sót, khuyến khích hiệu quả hoạt động nhằm đạt được sự tuân thủ các chính sách, quy trình được thiết lập. Quy mô của công ty ngày càng lớn, việc duy trì hệ thống KSNB là một yêu cầu bắt buộc. Hệ thống KSNB có ý nghĩa sống còn đối với công ty, vì nó giúp cho Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC) đạt được các mục tiêu đã đặt ra và giảm thiểu tác hại của các rủi ro đối với công ty.

Từ khóa: Phát triển bền vững; khai thác đá; Việt Nam; Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu (BVU); KSNB.

### Abstract:

*The internal control system is a function that monitors activities to meet management needs. It is a product created from the requirements of the manager. Internal controls are methods and policies designed to prevent fraud, minimize errors, and encourage operational efficiency to achieve compliance with established policies and procedures. The internal control system is vital to the company as it helps Nui Nho Stone (NNC) achieve its stated objectives and mitigate the adverse effects of its risks.*

Keywords: Sustainable development; quarrying; Vietnam; Ba Ria - Vung Tau University (BVU); internal control.

**T**rong điều kiện hội nhập kinh tế thế giới và khu vực, vai trò của hệ thống KSNB hiện nay không chỉ là sự đảm bảo hợp lý mà còn có vai trò hỗ trợ và tạo ra giá trị gia tăng cho doanh nghiệp (DN). Hiện nay, Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ đang hoạt động với các sản phẩm chủ đạo: Khai thác, chế biến và kinh doanh đá xây dựng, cát xây dựng và đất.

Từ đặc điểm thực tiễn nêu trên. Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC) đang đối mặt với thực trạng hệ thống KSNB chưa được hoàn thiện. Cụ thể là:

- Đặc thù quản lý đã thay đổi, không còn là công ty con hạch toán phụ thuộc từ công ty mẹ là Tổng Công ty vật liệu xây dựng Bình Dương (MC);

- Cơ cấu tổ chức có sự điều chỉnh là công ty con hạch toán độc lập với công ty mẹ là Tổng Công ty vật liệu xây dựng Bình Dương (MC)

- Chính sách nhân sự thay đổi, có Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên;

- Chưa có bộ phận kiểm toán nội bộ chuyên trách;

Các nhân tố bên ngoài DN thay đổi: thay đổi chủ sở hữu dẫn đến cơ chế tài

\* Viện: Du lịch – Quản lý – Kinh doanh, Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu (BVU)

chính – kế toán thay đổi, các nguyên tắc kế toán cơ bản vẫn theo quy định của Bộ Tài chính;

- Hệ thống thông tin kế toán: Công ty lập báo cáo tài chính riêng;

- Các nguyên tắc kiểm soát hiện nay chưa rõ ràng, do cơ cấu nhân sự chưa thật sự ổn định;

- Các loại thủ tục kiểm soát hiện hữu chưa đầy đủ và hiệu lực, còn thiếu và yếu;

Xuất phát từ những lý do trên, hoàn thiện hệ thống KSNB trở thành vấn đề hết sức cấp bách trong quản lý tại Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC), có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn trong tình hình mới.

## 1. Các yếu tố cấu thành hệ thống KSNB trong DN

Theo chuẩn mực kế toán số 315, ban hành kèm theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC, ngày 06/12/2012, có 5 yếu tố cấu thành KSNB: (1) Môi trường kiểm soát; (2) Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; (3) Hệ thống thông tin liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, bao gồm các quy trình kinh doanh có liên quan, và trao đổi thông tin; (4) Các hoạt động kiểm soát và (5) Giám sát các kiểm soát. Với cách tiếp cận đó là "hệ thống" KSNB nhằm tạo nên một thể thống nhất các yếu tố cùng loại, cùng chức năng, có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Tác giả xác định các yếu tố cấu thành hệ thống KSNB tại các tổng công ty nói chung bao gồm (1) Môi trường kiểm soát, (2) Hệ thống thông tin (trong đó có hệ thống kế toán) và (3) Thủ tục kiểm soát.

## 2. Các giải pháp hoàn thiện hệ thống KSNB tại Công ty cổ phần Đá núi nhỏ (NNC)

Lựa chọn mô hình tổ chức kế toán vào phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng yếu dựa trên nguyên tắc và yêu cầu cơ bản là mô hình tổ chức kế toán đó phải đáp ứng được đầy đủ, kịp thời thông tin cho các đối tượng sử dụng,

đồng thời phải đảm bảo dễ dàng cho người thực hiện và tính hiệu quả trong công tác kế toán.

### 2.1. Giải pháp hoàn thiện các thủ tục kiểm soát

Thủ tục kiểm soát bao gồm các quy chế, chính sách, các bước và thủ tục do nhà quản trị DN thiết lập và tổ chức thực hiện, để ngăn ngừa và phát hiện các rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra. Có rất nhiều các thủ tục kiểm soát khác nhau, được thiết kế và vận hành ở mọi cấp, mọi khâu của quá trình hoạt động. Trong quá trình nghiên cứu về thủ tục kiểm soát tại các công ty thành viên thuộc Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ thì cần phải hoàn thiện trên các nội dung cơ bản sau:

#### 2.1.1. Hoàn thiện và tuân thủ các nguyên tắc trong thiết kế vận hành các thủ tục kiểm soát

Cần áp dụng đầy đủ và đúng đắn các nguyên tắc phân công, phân nhiệm, bất kiêm nhiệm, ủy quyền và phê chuẩn trong thiết kế và vận hành các thủ tục kiểm soát. Để làm được điều này, các bộ phận tài chính trong công ty cần nâng cao ý thức hơn nữa về tầm quan trọng của kiểm soát tài chính, đồng thời chỉ đạo, triển khai, nghiên cứu xây dựng và áp dụng quy chế quản lý tài chính. Trong quy chế tài chính phải quy định rõ các thủ tục: Quản lý vốn của DN như sử dụng vốn, huy động vốn, đầu tư vốn ra ngoài DN, bảo toàn vốn, các khoản nợ phải trả; Quản lý và sử dụng tài sản của DN bao gồm tài sản cố định (TSCĐ), hàng tồn kho, các khoản nợ phải thu; Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận; Quản lý về kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán. Quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của ban quản lý điều hành DN cũng phải được quy định rõ ràng. Đối với công ty cổ phần do nhiều người góp vốn, việc xây dựng quy chế tài chính sẽ kiểm

soát được tài chính chặt chẽ, minh bạch, có hiệu quả, sẽ tạo niềm tin cho những cổ đông.

#### 2.1.2. Cần phải hoàn thiện về nguyên tắc phân công, phân nhiệm và được quy định rõ ràng trong các thủ tục kiểm soát.

Cần phân định rõ ràng công việc và trách nhiệm của từng bộ phận có liên quan trong việc thực hiện chức năng phù hợp theo trình tự thực hiện hoạt động. Ví dụ như bán hàng, cần quy định rõ chức năng phụ trách bán hàng (phòng kinh doanh), vận chuyển hàng (bộ phận vận tải), Xuất hàng (kho hàng), thu tiền và theo dõi thanh toán với khách hàng (bộ phận kế toán). Nguyên tắc này phải được cụ thể hóa bằng văn bản, bằng hai vấn đề là nhiệm vụ và quyền hạn rõ ràng đến từng người, từng bộ phận. Có như vậy, họ mới biết được quyền của họ đến đâu và trách nhiệm mà họ phải làm là gì, tránh đùn đẩy khi gặp các sai phạm không quy trách nhiệm được cho ai.

#### 2.1.3. Hoàn thiện thủ tục kiểm soát tiếp nhận và xử lý yêu cầu của khách hàng

Công ty cần làm lại hệ thống các bảng hiệu giới thiệu đầy đủ các sản phẩm đang cung cấp, mỗi sản phẩm cần được thể hiện một cách xúc tích về đặc điểm, tính năng, cách sử dụng và thời gian bảo hành.

Hàng năm, đơn vị cần tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng cho tất cả các nhân viên bán hàng. Đối với bộ phận khai thác, chế biến cần mở các lớp tập huấn nâng cao tay nghề trong quá trình sản xuất đảm bảo tiết kiệm, an toàn trong quá trình sản xuất và hạn chế ô nhiễm môi trường. Việc kiểm soát các chu trình sau đây cần được hoàn thiện:

Một là, kiểm soát các chu trình khai thác, chế biến, kinh doanh.

Hai là, hoàn thiện các thủ tục kiểm soát thu nộp tiền.

Ba là, hoàn thiện thủ tục kiểm soát mua hàng.

Bốn là, hoàn thiện xác định yêu cầu và đặt mua hàng.

Năm là, hoàn thiện chu trình yêu cầu và đặt mua hàng.

### 2.1.4. Triển khai vận dụng mô hình đánh giá Hệ thống KSNB tại công ty

Qua việc lựa chọn và ứng dụng mô hình đánh giá, xếp hạng hệ thống KSNB trong DN, tác giả nhận thấy đây là mô hình có tính ứng dụng cao, dễ sử dụng. Tác giả khuyến nghị, công ty cần sớm xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng mô hình này. Để triển khai mô hình, công ty cần thực hiện những nội dung sau:

*Thứ nhất*, quán triệt định hướng ứng dụng mô hình, để đánh giá hệ thống KSNB tại công ty vào việc thiết kế và vận hành hệ thống KSNB. Theo đó, các lãnh đạo, cán bộ của công ty cần ý thức rõ vấn đề sử dụng mô hình để đánh giá hệ thống KSNB.

*Thứ hai*, thành lập bộ phận chuyên trách, chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng mô hình tại công ty với các chức năng nhiệm vụ sau:

- Xây dựng, tham mưu và đề xuất lộ trình ứng dụng mô hình tại công ty.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai mô hình tại công ty, kịp thời tham mưu cho ban giám đốc để điều chỉnh, sửa chữa những bất cập khi triển khai mô hình.

- Trực tiếp thực hiện và đào tạo các phòng ban của công ty, các công ty thành viên những nội dung có liên quan để triển khai mô hình.

*Thứ ba*, tổ chức theo dõi và ghi nhận dữ liệu có liên quan để lập các thông số đầu vào của mô hình. Mỗi khi có sự kiện rủi ro xảy ra, cần theo dõi, ghi nhận các thông số từ lúc bắt đầu sự kiện cho đến khi khắc phục xong, báo cáo các thông số có liên quan như sau:

### 2.2. Điều kiện thực hiện giải pháp và một số kiến nghị

2.2.1. Điều kiện thực hiện giải pháp đối với Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC)

*Thứ nhất, cần đổi mới tư duy trong quản trị DN*

Tái cấu trúc công ty, với mục tiêu là nâng cao thể trạng của hạ tầng cơ sở, bắt buộc phải dựa trên nền tảng của một thượng tầng kiến trúc hoàn hảo. Vì vậy, nếu thượng tầng kiến trúc có quá nhiều bất cập, sai sót thì việc củng cố hạ tầng cơ sở và tái cấu trúc chỉ càng làm cho công ty thêm sa lầy. Thượng tầng kiến trúc của công ty bao gồm những vấn đề lớn như triết lý kinh doanh, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, các chuẩn mực đạo đức, văn hóa DN, các mục tiêu, định hướng chiến lược. Còn hạ tầng cơ sở là những vấn đề về cơ cấu tổ chức, nguồn nhân lực, cơ chế quản lý, điều hành các hoạt động và quá trình, các nguồn lực. Cơ cấu và cơ chế là để phục vụ cho chiến lược, nếu chiến lược sai thì dù có cơ cấu, cơ chế và nguồn lực lý tưởng, công ty cũng sẽ rơi vào tình trạng bất ổn nhanh chóng. Do vậy, việc tái cấu trúc công ty không thể mang tính hình thức chung chung, mà phải có sự hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị DN - đây chính là yếu tố đảm bảo duy trì và thực hiện tái cấu trúc.

Đổi mới tư duy trong quản trị DN được coi như điều kiện đủ hay biện pháp quan trọng của tái cấu trúc. Đổi mới tư duy, trước hết và quan trọng nhất là sự thay đổi tư duy trong quản lý của người lãnh đạo. Đó là thay đổi tư duy trong quan hệ với người lao động, tôn trọng pháp luật trong quản lý, kinh doanh, giữ chữ tín trong kinh doanh, tôn trọng các cam kết.

*Thứ hai, cần nhận thức đầy đủ vai trò và sự cần thiết phải hoàn thiện hệ thống KSNB*

Các nhà quản trị tại công ty và các công ty thành viên phải nhận thức được đầy đủ vai trò của hệ thống KSNB và sự cần thiết phải hoàn thiện nó. Hiểu rõ các yếu tố cấu thành của hệ thống KSNB, để từ đó thiết kế các chính sách, các thủ tục được thực hiện một cách đầy đủ và phù hợp. Thường xuyên cập nhật các kiến

thức về KSNB thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua đào tạo, thông qua các buổi tham quan, khảo sát thực tế, để áp dụng vào cho công ty của mình. Công ty phải là cầu nối, tổ chức các cuộc hội thảo, trao đổi, tọa đàm để các nhân viên học hỏi kinh nghiệm của nhau về KSNB.

Công ty cần có những chỉ đạo sâu rộng việc triển khai những kiến thức về KSNB tới từng bộ phận, nhân viên để toàn thể nhân viên trong DN cùng tham gia vào việc thiết kế và vận hành hệ thống KSNB có hiệu quả. Mỗi một bộ phận thuộc công ty có đặc điểm quản lý khác nhau, do vậy công ty cần có định hướng cho các bộ phận để đi đến thống nhất các nội dung hoàn thiện hệ thống KSNB cho phù hợp.

*Thứ ba, nâng cao năng lực điều hành của công ty*

Cần tách biệt vai trò lãnh đạo và điều hành DN. Lãnh đạo là người đứng đầu có trách nhiệm xây dựng tầm nhìn tương lai, tập hợp, khuyến khích mọi người hành động, thực hiện tầm nhìn đó; tìm kiếm cơ hội và thực hiện những thay đổi chiến lược mang đến sức cạnh tranh cao và phát triển bền vững cho công ty. Điểm khác biệt cơ bản giữa nhà lãnh đạo và người quản lý ở chỗ người quản lý chỉ cần thực hiện tốt việc triển khai kế hoạch, duy trì vị thế, kiểm soát hoạt động, nghĩ về những gì trước mắt, còn nhà lãnh đạo phải đề ra chiến lược, sáng tạo, gây dựng niềm tin, nghĩ về lâu dài.

Để phát triển lớn mạnh theo tầm vóc của mình, Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC) cần có nhà lãnh đạo giỏi và các nhà quản lý tốt. Là người đứng đầu DN, vai trò lãnh đạo vô cùng quan trọng, có ảnh hưởng quyết định tới sự sống còn, thành công của công ty. Ở đây cần nhấn mạnh rằng, mặc dù công tác điều hành công ty, giữ cho công ty hoạt động ổn định và đi đúng hướng rất quan trọng nhưng để công ty có những bước tiến mạnh mẽ, phải tách biệt vai trò lãnh đạo

và điều hành. Lãnh đạo là cấp xác định tầm nhìn tương lai cho công ty và để thực hiện tầm nhìn thì phải xây dựng chiến lược phát triển lâu dài.

Ngoài ra, cần nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhà quản trị các cấp trong công ty. Giám đốc cần có kiến thức, kỹ năng, tư duy tầm cao để thực hiện các nhiệm vụ một cách chuyên nghiệp và có hiệu quả, củng cố hiệu quả làm việc của hội đồng quản trị. Quản trị DN là một nghề rất đặc thù, nên nhà quản trị cũng cần được chuyên nghiệp hóa.

*Thứ tư, Phát huy tốt vai trò và nhiệm vụ của người đại diện tại công ty*

Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC) tiếp tục hoàn thiện quy chế quản lý người đại diện phù hợp với quy định của pháp luật và mô hình tổ chức hoạt động của công ty. Hàng năm, tổ chức hội nghị người đại diện để đánh giá về công tác đại diện vốn của công ty. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý cho người đại diện. Triển khai kế hoạch quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, tạo nguồn cán bộ có năng lực công tác, kinh nghiệm thực tiễn để cử làm người đại diện phần vốn của công ty. Hàng năm tiến hành việc rà soát, bổ sung nguồn nhân sự. Triển khai mô hình tổ chức quản lý người đại diện phù hợp với mô hình tổ chức của công ty.

Giao quyền nhiều cho người đại diện để có thể chủ động trong hoạt động kinh doanh, nhưng đi liền với đó phải có cơ chế kiểm soát người đại diện thật kỹ lưỡng đủ đức và tài. Ngoài cách thức kiểm soát bằng văn bản đối với người đại diện như hiện nay, thì cần phải có cách thức kiểm soát khách quan không bằng văn bản báo cáo mà bằng các phiếu thăm dò, điều tra thực tế, phỏng vấn trực tiếp tại nơi người đại diện làm. Để từ đó có những thông tin nhiều chiều, có cách đánh giá chính xác về công việc, kết quả mà người đại diện đạt được, phát hiện kịp thời những yếu kém mà người đại

diện vi phạm, ảnh hưởng đến lợi ích công ty để xử lý kịp thời.

Đối với đơn vị mà công ty chiếm dưới 50% vốn thì người đại diện cần là người của đơn vị đó giữ một chức vụ quan trọng như kế toán trưởng, phó giám đốc, trưởng phòng, Trưởng ban kiểm soát để kiểm soát sát sao hơn hoạt động kinh doanh của DN đó. Đồng thời, một người đại diện chỉ làm công ty để có đủ thời gian, tâm huyết và cống hiến làm tròn trách nhiệm với vai trò là người đại diện.

Công ty phải cân đối công việc của từng công ty để cử người đại diện có đủ đức, đủ tài đảm nhận công việc đảm bảo đúng người, đúng việc, không kiêm nhiệm nhiều, dẫn đến quá tải với mục đích chính là đảm bảo lợi ích của công ty. Chẳng hạn, những công ty hiện nay đang khó khăn, thua lỗ, kiện tụng, tổ chức nhân sự, kinh doanh yếu kém cần có người đại diện có đủ năng lực thực sự, am hiểu ngành hàng có trách nhiệm và trả lương thật cao như vậy công ty mới hy vọng cải thiện những yếu kém đó, phục hồi được kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

*Thứ năm, hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ*

Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC) cần sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện sớm hệ thống các quy chế quản lý nội bộ: Quy chế quản lý đoàn ra, đoàn vào; Quy chế tiền lương, Quy chế quản lý thù lao, tiền thưởng của Người đại diện vốn. Ngoài ra, cần sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành; cần rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các Ban tham mưu, giúp việc tại công ty; Nghiên cứu việc thành lập ban chuyên ngành để tập trung phát triển ngành khai thác, chế biến và kinh doanh đất, đá, cát xây dựng.

*2.2.2. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước*

*a. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước:*  
Hướng dẫn ban hành quy chế KSNB tại công ty. Cần hình thành lý luận cơ

bản về hệ thống KSNB hoạt động trong mô hình công ty Nhà nước nói chung. Việc hướng dẫn ban hành quy chế giao cho kiểm toán Nhà nước là phù hợp vì khi tiến hành kiểm toán, thì nội dung kiểm toán bao giờ cũng có công tác đánh giá hệ thống KSNB của đơn vị được kiểm toán. Trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán thì mọi khía cạnh của KSNB được xem xét đánh giá, để xuất phương hướng khắc phục. Kiểm toán Nhà Nước là cơ quan đánh giá khách quan và nắm rõ những bất cập, yếu kém của hệ thống KSNB trong đơn vị nên hướng dẫn xây dựng quy chế KSNB rất phù hợp và có tính khả thi cao. Các kết luận của Kiểm toán Nhà Nước không chỉ xác nhận sự trung thực của báo cáo tài chính, là cơ sở để xử lý các sai phạm mà còn khắc phục các yếu kém hiện có trong đơn vị được kiểm toán.

*b. Kiến nghị với Bộ Tài chính*

Một là, thành lập Hội Kiểm toán viên nội bộ để tổ chức nghiên cứu, ban hành hệ thống chuẩn mực kiểm toán nội bộ, các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán nội bộ làm cơ sở để tổ chức đào tạo, cũng như tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ tại công ty. Kiểm toán nội bộ là một nhân tố cơ bản của hệ thống KSNB đó là công cụ kiểm tra và đánh giá thường xuyên về toàn bộ hoạt động của DN, về tính hiệu quả của việc thiết kế và vận hành các chính sách, các bước và các thủ tục KSNB. Từ đó, phát hiện cải tiến các yếu kém trong hoạt động quản lý hệ thống KSNB, giúp DN đạt được các mục tiêu đã đặt ra. Nhận thức được tầm quan trọng của kiểm toán nội bộ, đối với hệ thống KSNB và hoạt động quản lý của công ty cũng như đối với hoạt động kiểm tra tài chính Nhà nước tại tập đoàn, tổng công ty Nhà nước, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, ban hành một số văn bản liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ trong các DN Nhà nước. Nhưng các

văn bản này, chỉ mang tính định hướng, không cụ thể do vậy các DN rất khó triển khai và thực hiện. Để hệ thống KSNB đi vào đời sống thực tế tại Công ty cổ phần Đá Núi Nhỏ (NNC), Bộ Tài chính cần thành lập Hội Kiểm toán viên nội bộ tổ chức nghiên cứu, ban hành hệ thống chuẩn mực kiểm toán nội bộ, các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán nội bộ đồng thời tổ chức đào tạo đội ngũ Kiểm toán viên nội bộ cho công ty.

Tóm lại, xuất phát từ phân tích những thuận lợi và khó khăn trong thời kỳ mới cho thấy, hoàn thiện hệ thống KSNB tại công ty nhằm giúp cho nhà quản lý đạt được các mục tiêu phát triển là rất cần thiết. Các giải pháp hoàn thiện được đề cập trong bài viết gồm các nội dung: (1) Hoàn thiện các yếu tố cấu thành hệ thống KSNB; (2) Hoàn thiện quy chế quản lý người đại diện, nhằm kiểm soát tốt phần vốn của Nhà nước có

*(Tiếp theo trang 23)*

lý, tiếp nhận, sử dụng và thanh quyết toán nguồn tài trợ thì đơn vị kế toán này căn cứ vào đặc điểm hoạt động của đơn vị mình mà sử dụng những chứng từ, sổ kế toán, tài khoản kế toán và lập BCTC cần thiết, phù hợp.

*Phương pháp kế toán cụ thể như sau:*

Khi nhận trợ cấp là hàng hóa, vật tư, TSCĐ căn cứ vào giấy xác nhận trợ cấp lập phiếu nhập kho hoặc lập biên bản bàn giao TSCĐ, kế toán ghi:

Nợ TK 152 - Vật liệu, dụng cụ (Chi tiết hàng viện trợ)

Nợ TK 211 - TSCĐ hữu hình

Có TK Trợ cấp đầu tư (chi tiết dự án, chương trình)

Đồng thời, DN thực hiện dự án phải làm thủ tục xác nhận tiến, hàng nhận trợ cấp với cơ quan tài chính, báo cáo nguồn trợ cấp đã nhận kèm theo chứng từ nhận tiến, hàng (trường hợp không có chứng từ

trong các công ty cổ phần (3) Vốn trong công ty rất lớn đòi hỏi phải có cách thức kiểm soát phù hợp và hiệu quả nhằm bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước nên giải pháp tập trung vào hoàn thiện kiểm soát tài chính tại công ty. ■

**Tài liệu tham khảo**

[1] Nguyễn Thị Đức Loan, Hoàn thiện công tác kế toán trách nhiệm tại công ty cổ phần đá Núi Nhỏ, Luận văn thạc sỹ, Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, 2011, ch.2, tr. 40-45.

[2] Nguyễn Thị Lan Anh (2013), Hoàn thiện hệ thống KSNB tại tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Luận án Tiến sỹ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

[3] Bộ Tài chính (2012), Thông tư 214/2012/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2012 về Ban hành hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

[4] Nguyễn Thị Hồng Thuý (2010), Tổ chức Kiểm toán nội bộ trong các Tập đoàn kinh tế của Việt Nam, Luận án

bản gốc thì gửi bản sao chụp) về cơ quan chủ dự án hoặc cơ quan đầu mối ở Trung ương, để cơ quan chủ dự án hoặc cơ quan đầu mối tổng hợp nguồn trợ cấp đã nhận báo cáo với cơ quan tài chính.

Trường hợp nhà tài trợ chi trực tiếp hoặc chuyển trả tiền cho người bán hàng, người cung cấp dịch vụ thay DN thực hiện dự án, căn cứ vào hóa đơn bán hàng của người bán và các chứng từ chuyển tiền trực tiếp của nhà tài trợ, kế toán đơn vị thực hiện dự án ghi:

Nợ TK 331 - Các khoản phải trả (Nhà tài trợ chuyển tiền trả cho người bán hàng hóa, người cung cấp dịch vụ cho đơn vị thực hiện dự án)/Có TK - Trợ cấp đầu tư.

**Kết luận:**

Kế toán các khoản trợ cấp đầu tư liên quan đến nhiều khoản mục trên BCTC như giá trị tài sản, nguồn vốn, thu nhập, lợi nhuận trước thuế, thuế thu nhập DN,... Hạch toán đầy đủ và chính xác các khoản trợ cấp đầu tư đảm bảo

Tiến sĩ kinh tế, đại học Kinh tế quốc dân.

[5] Nguyễn Thu Hoài (2011), Hoàn thiện hệ thống KSNB trong các DN sản xuất xi măng thuộc Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam, Luận án Tiến sỹ kinh tế, Học viện Tài chính.

[6] Bùi Thị Minh Hải (2012), Hoàn thiện hệ thống KSNB trong các DN may mặc Việt Nam, Luận án tiến sỹ kinh tế, Trường Đại học kinh tế Hà Nội.

[7] Khoa kế toán - Kiểm toán Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2007), Kiểm toán, NXB Lao động Xã hội.

**Thông tin tác giả**

\* Nguyễn Thị Đức Loan

Viện: Du lịch - Quản lý - Kinh doanh, Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu (BVU)

Email: phungloan82@yahoo.com - Tel: 0918.737.988

thông tin kế toán của DN minh bạch, đảm bảo tính so sánh và cạnh tranh lành mạnh giữa các DN. Chính vì vậy, Bộ Tài chính nên có những hướng dẫn cụ thể về kế toán các khoản trợ cấp đầu tư, giúp các DN thực hiện tốt công tác kế toán của đơn vị. ■

**Tài liệu tham khảo**

1. Chính phủ (2012), Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công

2. Chính phủ (2014), Thông tư 26/2014/TTLT-BTC-BCT, ngày 18/02/2014 về quản lý, sử dụng kinh phí Khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương.

3. Chính phủ (2011), Quyết định số 03/2011/QĐ-TTg, ngày 10/01/2011 về Quy chế bảo lãnh cho DN nhỏ và vừa vay vốn tại các ngân hàng thương mại, Đinh Hiến (2013), Chính sách bình ổn giá trong nông nghiệp và hỗ trợ nông dân, thông qua DN cần phải có sự phối hợp đồng bộ, Tạp chí Kiểm toán số 4/2013.